

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH

Thời gian thực hiện: 3 tuần

(Thời gian thực hiện từ 20/10/2025 đến 07/11/2025)

I. Lĩnh vực, mã hoá mục tiêu, mục tiêu giáo dục theo chủ đề, nội dung giáo dục theo chủ đề, dự kiến nội dung hoạt động:

Lĩnh vực	Mã hóa mục tiêu	Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục theo chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
1. Lĩnh vực phát triển thể chất	a. Lĩnh vực phát triển thể chất			
	MT 1	Cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: + Cân nặng: . Trẻ trai: 12,7 – 21,2 kg . Trẻ gái: 12,3 – 21,5 kg + Chiều cao: . Trẻ trai: 94,9 – 111,7 cm . Trẻ gái: 94,1 – 111,3 cm	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng. + Chế độ dinh dưỡng đáp ứng nhu cầu của trẻ theo độ tuổi. - Theo dõi tình trạng sức khỏe của trẻ đi học.	+ Hoạt động ăn ngủ: - Cho trẻ ăn hết suất, ăn đủ lượng, đủ chất, động viên trẻ ăn ngon miệng, ngủ đủ giấc. - Phối hợp với phụ huynh chăm sóc trẻ.
	MT2	Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn: hít thở, tay, lưng, bụng và chân	+ Hô hấp : Hít vào thật sâu thở ra từ từ. + Tay Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên + Bụng: Cúi người về phía trước. + Chân/ bật: Đứng khụy gối: Bật lên phía trước.	* Hoạt động thể dục sáng, hoạt động học: - Trẻ tập các động tác thể dục theo hướng dẫn của cô.

	MT6	Trẻ kiểm soát được vận động: Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.	- Đi bước dồn ngang. - Đi thay đổi hướng theo đường đích đặt. - Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh..	* Hoạt động học: - Đi bước dồn ngang. - Đi thay đổi hướng theo đường đích đặt. - Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.
	MT21	Trẻ biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau	- Các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Sự liên quan giữa ăn uống, bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì).	* Hoạt động ăn: - Cô giới thiệu món ăn cho trẻ. - Trẻ kể tên một số món ăn hàng ngày.
	MT24:	Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở.	- Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ, ăn nhiều loại thức ăn khác nhau... - Uống nước đã đun sôi...	* Hoạt động ăn: - Trẻ mời cô mời bạn khi ăn, trong khi ăn không nói chuyện.
	MT25	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: - Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. - Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu.	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe. - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người - Trang phục theo thời tiết. - Một số biểu hiện khi ốm.	* Hoạt động đón trả trẻ, hoạt động học, hoạt động chơi, hoạt động ăn ngủ. - Dạy trẻ một số thói quen vệ sinh cá nhân, biết ăn mặc phù hợp với thời tiết.

2. Phát triển nhận thức	a. Làm quen với toán			
	MT47:	Trẻ nhận ra được qui tắc sắp xếp đơn giản(mẫu) và sao chép lại.	- Xếp tương ứng 1- 1.	* Hoạt động học: - Dạy trẻ sắp xếp theo quy tắc 1 -1.
	MT48:	Trẻ biết so sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn, dài hơn/ ngắn hơn/ cao hơn, hơn/ bằng nhau.	- So sánh 2 đối tượng về kích thước.	* Hoạt động học: - Dạy trẻ so sánh chiều cao của 2 đối tượng. - Dạy trẻ so sánh độ lớn của hai đối tượng.
	b. Khám phá xã hội			
	MT53	Trẻ nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình, địa chỉ gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Tên của bố mẹ, các thành viên trong gia đình. Địa chỉ gia đình.	* Hoạt động đón, trả trẻ: - Trò chuyện về: Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. - Trò chuyện về ngôi nhà, các thành viên trong gia đình, địa chỉ gia đình. * Hoạt động học: - Tìm hiểu gia đình của bé. - Tìm hiểu về ngôi nhà của bé
3. Phát triển ngôn ngữ:	a. Nghe			
	MT61	Trẻ nghe hiểu được nội dung truyện kể, truyện đọc, các bài hát,	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	* Hoạt động học: - Truyện: Bó hoa tươi thắm - Đồng dao: Đi cầu

		bài thơ, ca dao, đồng dao tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	- Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè theo độ tuổi.	đi quán - Thơ: Thăm nhà bà.
	b.Nói			
	MT 67	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò, vè.	* Hoạt động học: - Trẻ đọc thuộc bài thơ: Thăm nhà bà - Đồng dao: Đi cầu đi quán
	MT69	Trẻ biết sử dụng các từ: “Vâng ạ”; “Dạ”; “Thưa”... trong giao tiếp.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép. - Thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao	* Hoạt động đón trả trẻ, hoạt động học, hoạt động chơi, ăn ngủ, : - Biết dạ cô, thưa cô trong giao tiếp.
	MT72	Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh.	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. - Cách cầm sách đúng chiều. - Mở sách, xem tranh và “đọc” truyện. - Giữ gìn sách.	* Hoạt động đón trả trẻ, hoạt động góc. - Cô hướng dẫn trẻ cách cầm sách, mở sách và xem sách đúng chiều
	c.Làm quen với việc đọc và viết			
	MT73	Trẻ nhìn vào tranh minh họa và gọi được tên nhân vật trong tranh.	- Quan sát vào tranh minh họa các câu chuyện, bài thơ, tranh ảnh quen thuộc và gọi tên nhân vật trong các bức tranh quan sát.	* Hoạt động học: - Thơ: Thăm nhà bà. - Truyện: Bó hoa tươi thắm
4. Phát triển tình	a. Phát triển tình cảm			
	MT79	Trẻ biết cố gắng thực hiện công	- Thực hiện công việc đơn giản được giao	* Hoạt động đón , trả trẻ.

cảm, kỹ năng xã hội:		việc đơn giản được giao .	(chia giấy vẽ, xếp đồ chơi...).	* Hoạt động học, chơi: - Nhắc trẻ cất đồ dùng, đồ chơi vào đúng nơi quy định. * Hoạt động ăn ngủ.:Trẻ biết tự lau
	b. Phát triển kỹ năng xã hội			
	MT83	Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình: Sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.	- Một số quy định ở lớp, gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ).	* Hoạt động học: - Dạy trẻ tự gấp quần áo gọn gàng.
	MT86	Trẻ biết chú ý khi nghe cô và bạn nói.	- Chú ý lắng nghe khi cô và bạn nói.	* Hoạt động đón trả trẻ, hoạt động học, hoạt động chơi: - Lắng nghe khi cô và bạn nói.
	MT87	Trẻ biết yêu quý người thân trong gia đình.	- Yêu mến bố mẹ, anh, chị em ruột	* Hoạt động đón trả trẻ, hoạt động học, hoạt động chơi: - Giáo dục trẻ biết yêu bố mẹ, anh chị em ruột trong gia đình, yêu quý ngôi nhà của mình.
	MT90	Trẻ biết tiết kiệm điện nước khi được nhắc nhở.	- Tiết kiệm điện, nước (Không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng...)	* Hoạt động đón trả trẻ, hoạt động học, hoạt động chơi: - Cô dạy trẻ những thói quen biết tiết kiệm nước, điện
5. Phát	a. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng trong thiên nhiên và nghệ thuật:			

triển thẩm mỹ:	MT93	Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên được cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ nổi bật của sự vật, hiện tượng.	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	* Hoạt động ngoài trời: - Trẻ bộc lộ cảm xúc với những gì trẻ quan sát và cảm nhận được về sự vật, hiện tượng xung quanh.
	MT94	Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe các bài hát, bản nhạc - Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng theo các bản nhạc, bài hát.	* Hoạt động học: - Nghe hát: Bé quét nhà. - Nghe hát: Ba ngọn nến lung linh.
b. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình:				
	MT97	Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát.	* Hoạt động học: - Dạy hát: Nhà của tôi

	MT98	Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách nhịp, vận động minh họa).	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp.	* Hoạt động học: - BDVN: Cả nhà thương nhau. Cô và mẹ. Nhà của tôi
	MT99	Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.	* Hoạt động học: - Tô màu tranh những người thân trong gia đình. *Hoạt động góc: - Tô màu ngôi nhà - Tô màu những đồ dùng trong gia đình.
	MT101	Trẻ nhận xét được các sản phẩm tạo hình.	-Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc ,hình dáng , đường nét	* Hoạt động học: - Trẻ nhận xét sản phẩm của mình, của bạn.

II. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Chủ đề nhánh 1: Gia đình của bé

Thời gian thực hiện: 1 tuần

(Từ ngày 20/10/2025 đến ngày 24/10/2025)

KẾ HOẠCH TUẦN 7

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Thời điểm	(20/10)	(21/10)	(22/10)	(23/10)	(24/10)

Đón trẻ Chơi Thể dục sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về trẻ. Chơi - Chơi theo ý thích, cho trẻ chơi ở các góc. - Quan sát góc nổi bật, trò chuyện về chủ đề, nghe một số bài hát trong chủ đề. 2. Thể dục sáng: Tập kết hợp theo nhạc + Hô hấp : Hít vào thật sâu thở ra từ từ. + Tay Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. + Bụng: Cúi người về phía trước. + Chân/ bật: Đứng khụy gối: Bật lên phía trước. - Điểm danh.				
Hoạt động học	*Thể dục: - Vận động cơ bản: Đi bước dồn ngang. - Trò chơi vận động: Tạo dáng	* Làm quen với văn học: - Thơ: Thăm nhà bà	* Khám phá xã hội: - Tìm hiểu gia đình của bé.	* Tạo hình: Tô màu những người thân trong gia đình.(Đề tài)	* Làm quen với toán: - Dạy trẻ sắp xếp theo quy tắc 1-1
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Gia đình, nấu ăn. * Góc xây dựng: Xếp hình ngôi nhà, vườn hoa, vườn cây. * Góc âm nhạc: Biểu diễn các bài hát về chủ đề . * Góc tạo hình: Tô màu tranh về gia đình * Góc học tập – Thư viện: Xem tranh. Làm sách tranh về gia đình. * Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây.				
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát bầu trời, thời tiết, lắng nghe âm thanh khác nhau trên sân trường. - Quan sát cây hoa cúc. - Chăm sóc vườn rau của bé. * Chơi trò chơi vận động: - Về đúng nhà. - Tạo dáng. - Trò chơi dân gian: Lộn cầu vồng. * Chơi tự chọn. - Vẽ tự do trên sân. Thổi bong bóng xà phòng. Chơi với đồ chơi ngoài trời.				

Chuẩn bị tiếng việt	- Đi bước dòn ngang.	- Mải miết - Lùa vào mát.	- Gia đình	- Áo màu xanh.	- Ôn lại các từ trong tuần.
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ.				
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn luyện: + Ôn: Đi bước dòn ngang + Ôn: Thơ: Thăm nhà bà + Ôn: Tìm hiểu về một số người thân trong gia đình của bé. + Ôn: Tô màu những người thân trong gia đình + Ôn Sắp xếp theo quy tắc 1 -1. 2. Chơi theo ý thích:				
Trả trẻ	- Nêu gương. - Vệ sinh. Trả trẻ:				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Chủ đề nhánh 2: Ngôi nhà đình của bé
Thời gian thực hiện: 1 tuần(Từ 27/10/2025 đến 31/10/2025)

KẾ HOẠCH TUẦN 8

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (27/11)	Thứ 3 (28/11)	Thứ 4 (29/11)	Thứ 5 (30/11)	Thứ 6 (31/11)
Đón trẻ Chơi Thể dục sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về trẻ. - Chơi theo ý thích, cho trẻ chơi ở các góc. - Quan sát góc nổi bật, trò chuyện về chủ đề, nghe một số bài hát trong chủ đề. 2. Thể dục sáng: Tập kết hợp theo nhạc + Hô hấp : Hít vào thật sâu thở ra từ từ. + Tay Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. + Bụng: Cúi người về phía trước. + Chân/ bật: Đứng khụy gối: Bật lên phía trước. - Điểm danh.				
Hoạt động học	* Thể dục: VĐCB:Đi thay đổi hướng theo đường đích dắc. - Trò chơi vận động: Ném bóng vào rổ	* Làm quen với văn học: - Truyện: Bó hoa tươi thắm	* Khám phá xã hội: - Tìm hiểu về ngôi nhà của bé.	* Làm quen với toán: - Dạy trẻ so sánh chiều cao của hai đối tượng	* Âm nhạc: - NĐTT: Dạy hát: Nhà của tôi - NDKH: + Nghe hát: Bé quét nhà. + Trò chơi âm nhạc: Ai đoán giỏi.
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Gia đình, cửa hàng, nấu ăn. * Góc xây dựng: Xếp hình ngôi nhà, xếp hàng rào, vườn cây. * Góc âm nhạc: Biểu diễn các bài hát về chủ đề . * Góc tạo hình: Tô màu tranh về ngôi nhà. * Góc học tập – Thư viện: Xem tranh. Làm sách tranh về các kiểu nhà. * Góc thiên nhiên: Gieo hạt, chăm sóc cây.				
	1. Hoạt động có chủ đích: - Quan sát bầu trời, thời tiết				

Hoạt động ngoài trời	- Quan sát cây keo. - HĐLĐ: Chăm sóc vườn hoa của bé. 2. Chơi trò chơi vận động: - Trò chơi vận động: Về đúng nhà; Ai nhanh nhất - Trò chơi dân gian: Mèo đuổi chuột. 3. Chơi tự chọn. - Vẽ tự do trên sân, nhặt lá rụng trên sân, Chơi với đồ chơi ngoài trời.				
Chuẩn bị tiếng việt	- Tốc độ - Hiệu lệnh.	- Lạch bạch. - Bó hoa tươi thắm.	- Nhà cấp bốn.	- Cao hơn - Thấp hơn	- Nhà của tôi
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ.				
Chơi, hoạt động theo ý thích	. Ôn luyện: - Ôn: Đi thay đổi tốc độ theo đường đích dắc. - Ôn kể chuyện cùng cô: Bó hoa tươi thắm - Ôn: Tìm hiểu về ngôi nhà của bé. - Ôn hát bài : Nhà của tôi - Ôn dạy trẻ so sánh chiều cao của hai đối tượng 2. Chơi, hoạt động theo ý thích:				
Trả trẻ	- Nêu gương. - Vệ sinh. Trả trẻ:				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Chủ đề nhánh 3 : Nhu cầu gia đình
Thời gian thực hiện: 01 tuần (Từ 03/11/2025 đến 07/11/2025)

KẾ HOẠCH TUẦN 9

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (03/11)	Thứ 3 (04/11)	Thứ 4 (05/11)	Thứ 5 (06/11)	Thứ 6 (07/11)
Đón trẻ - chơi Thẻ dục sáng	1. Đón trẻ - chơi: - Đón trẻ vào lớp. Hướng dẫn trẻ tự cất đồ dùng đúng nơi qui định. Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Chơi theo ý thích, cho trẻ chơi ở các góc. - Quan sát góc nổi bật, trò chuyện về chủ đề, nghe một số bài hát trong chủ đề. 2. Thẻ dục sáng: - Động tác hô hấp: Thổi bóng bay. - Động tác tay: Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao - Động tác bụng : Đứng nghiêng người sang bên, kết hợp tay đưa cao hoặc sau gáy - Động tác chân/ bật: Từng chân đưa lên trước, ra sau, sang ngang ;Bật nhảy tại chỗ. + Điểm danh:				
Hoạt động học	* Thẻ dục: - <i>VĐCB</i> :Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh. - <i>TCVD</i> : Bật qua suối nhỏ.	* Làm quen với văn học: - Đồng dao: Đi cầu đi quán	* Làm quen với toán: - Dạy trẻ so sánh độ lớn của hai đối tượng	* Kỹ năng sống: - Dạy trẻ tự gấp quần áo gọn gàng.	* Âm nhạc: - NDTT; BDVN: Cả nhà thương nhau. Cô và mẹ. Nhà của tôi - <i>NDKH</i> ; + <i>Nghe hát</i> : Ba ngọn nến lung linh. + <i>TCÂN</i> : Hát theo hình vẽ.
	* Góc phân vai: Chơi gia đình, nấu ăn, cửa hàng thực phẩm * Góc xây dựng: Xây dựng và xếp hình ngôi nhà,xếp đường vào				

Hoạt động góc	nhà. * Góc âm nhạc: Biểu diễn các bài hát, bài thơ về chủ đề * Góc tạo hình: Tô màu những đồ dùng trong gia đình. * Góc học tập – thư viện: Xem tranh truyện, kể về gia đình, về các món ăn, thực phẩm. * Góc thiên nhiên: Chơi với nước, cát.				
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát bầu trời, thời tiết, lắng nghe âm thanh khác nhau trên sân trường. - Quan sát cây rau cải. - Chăm sóc vườn rau của bé. * Chơi trò chơi vận động: - Trời nắng trời mưa, - Về đúng nhà - Chơi các trò chơi dân gian: Dung dăng dung dẻ. * Chơi tự do. Vẽ phấn trên sân, thổi bong bóng xà phòng, chơi với đồ chơi ngoài trời.				
Hoạt động tăng cường tiếng việt cho trẻ	- Thay đổi tốc độ. - Hiệu lệnh	- Cái xoong. - Cặp gài đầu.	- To hơn. - Nhỏ hơn. - Đĩa vàng, đĩa đỏ.	- Gấp quần - Gấp áo.	- Ôn lại các từ trong tuần
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ.				
Chơi, hoạt động theo ý thích	+ Ôn luyện: - Ôn: Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh - Đồng dao: Đi cầu đi quán - Ôn: Dạy trẻ so sánh độ lớn của hai đối tượng - Ôn: Dạy trẻ tự gấp quần áo gọn gàng. - Ôn biểu diễn các bài hát. - Cho trẻ ôn luyện phát âm lại các từ khó trong tuần. + Chơi theo ý thích:				

Trả trẻ	- Nêu gương. - Vệ sinh. Trả trẻ:
----------------	-------------------------------------

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

1. Chuẩn bị học liệu:
 2. Tổ chức thực hiện
- b) Khám phá chủ đề:
- c) Tăng cường tiếng Việt:

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH

- + Mục tiêu chưa đạt:
- + Nội dung chưa thực hiện được:
- + Nguyên nhân:
- + Biện pháp khắc phục:

Lương Minh, ngày 17 tháng 10 năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thị Phụng